

PHIẾU BÀI TẬP THEO TUẦN – TIẾNG VIỆT 5

TUẦN 35 – ÔN TẬP CUỐI HKII

I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN, LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Đọc đoạn trích sau và khoanh tròn vào phương án trả lời đúng

*Vai diễn cuối cùng*

*Có một diễn viên già đã về hưu và sống độc thân. Mùa hè năm ấy, ông về một làng vắng vẻ ở vùng núi, sống với gia đình người em là giáo viên trường làng.*

*Mỗi buổi chiều, ông thường ra chơi nơi bãi cỏ vắng lặng ngoài thung lũng. Ở đây chiều nào ông cũng thấy một chú bé ra ngồi đợi đoàn tàu chạy qua. Khi tàu đến, chú bé vụt đứng dậy, háo hức đưa tay vẫy, chỉ mong có một hành khách nào đó vẫy lại. Nhưng hành khách mệt mỏi vì suốt một ngày trên đường, chẳng ai để ý vẫy lại chú bé không quen biết ấy.*

*Hôm sau, rồi hôm sau nữa, hôm nào ông già cũng thấy chú bé ra vẫy và vẫn không một hành khách nào giơ tay vẫy lại. Nhìn nét mặt thất vọng của chú bé, tìm người diễn viên già như thất lại.*

*Hôm sau, người diễn viên già gỡ chiếc va li hóa trang của ông ra. Ông dán lên mép một bộ râu giả, đeo kính, đi ngược lên ga trên. Ngồi sát cửa sổ toa tàu ông trầm nghĩ: “Đây là vai kịch cuối cùng của mình, một vai phụ như nhiều lần nhà hát đã phân vai cho mình – một hành khách giữa bao hành khách đi tàu”.*

*Qua cái thung lũng có chú bé đang đứng vẫy, người diễn viên già nhòai người ra, đưa tay vẫy lại chú bé. Ông thấy chú bé mừng cuống quýt, nhảy cẫng lên, đưa cả hai tay vầu mãi.*

*Con tàu đi xa dần, người diễn viên già trào nước mắt. Ông thấy cảm động hơn bất cứ một đêm huy hoàng nào ở nhà hát. Đây là vai diễn cuối cùng của ông. Tuy chỉ là vai phụ, một vai không có lời, một vai không đáng kể nhưng ông đã làm cho một chú bé vui sướng, ông đã đáp lại tâm hồn chú bé và chú bé sẽ không mất niềm tin vào cuộc đời.*

Câu 1. Nhân vật chính trong câu chuyện là người có hoàn cảnh như thế nào?

- A. Là một diễn viên già về hưu, sống độc thân, đến nghỉ ở làng miền núi
- B. Là một diễn viên nghỉ hưu, sống với gia đình ở một làng miền núi
- C. Là một diễn viên nổi tiếng, công việc bận rộn, không có thời gian nghỉ

Câu 2. Người diễn viên già thấy gì khi dạo chơi ở bãi cỏ?

- A. Một chú bé ngồi đợi đoàn tàu chạy đến để lên tàu đi chơi rất xa
- B. Một chú bé chiều nào cũng ngồi đợi để vẫy chào đoàn tàu chạy qua
- C. Một chú bé đang chờ đón người nhà đi tàu về thăm quê hương

Câu 3. Người diễn viên già đã làm gì để đem lại niềm vui cho cậu bé?

- A. Hóa trang làm hành khách, ngồi sát cửa toa tàu, đưa tay vẫy cậu bé
- B. Lên tàu ở ga trên, ngồi sát cửa toa tàu để cậu bé dễ nhìn thấy mình
- C. Đến nhà hát xin được cho mình đóng vai diễn cuối cùng trên toa tàu

Câu 4. Niềm vui sướng của cậu bé được miêu tả như thế nào?

- A. Đứng lặng đi không nói được lời chào
- B. Mừng cuống, nhảy cẫng lên, vẫy cả hai tay
- C. Chạy theo đoàn tàu, reo to lên vì vui sướng

Câu 5. Vì sao tuy chỉ là một vai phụ không lời mà người diễn viên già thấy cảm động hơn bất cứ một đêm huy hoàng nào ở nhà hát?

- A. Vì đây là vai ông đóng lúc đã về nghỉ hưu, sống độc thân nơi vắng vẻ
- B. Vì ông đã làm cho chú bé sung sướng, không mất niềm tin vào cuộc đời
- C. Vì đây là vai diễn đóng đạt nhất trong đời biểu diễn nghệ thuật của ông

Câu 6. Từ nào đồng nghĩa với từ “háo hức”?

- A. Náo nức
- B. Nô nức
- C. Hí hửng

Câu 7. Dòng nào dưới đây tách đúng bộ phận chủ ngữ, bộ phận vị ngữ của câu **“Những hành khách mệt mỏi vì suốt một ngày trên đường chẳng hề vẫy tay đáp lại chú bé không quen biết ấy”**?

- A. Những hành khách mệt mỏi vì suốt một ngày trên đường / chẳng hề vẫy tay đáp lại chú bé không quen biết ấy.
- B. Những hành khách mệt mỏi vì suốt một ngày / trên đường chẳng hề vẫy tay đáp lại chú bé không quen biết ấy.
- C. Những hành khách mệt mỏi / vì suốt một ngày trên đường chẳng hề vẫy tay đáp lại chú bé không quen biết ấy.

Câu 8. Các vế trong câu **“Người diễn viên già đã làm cho một chú bé vui sướng, ông đã đáp lại tâm hồn chú bé và chú bé sẽ không mất niềm tin vào cuộc đời”** được nối với nhau bằng cách nào?

- A. Nối trực tiếp (không dùng từ nối, dùng dấu phẩy)
- B. Nối bằng một dây phẩy và một quan hệ từ
- C. Nối bằng một quan hệ từ

Câu 9. Dấu phẩy thứ hai trong câu **“Khi tàu đến, chú bé vụt đứng dậy, háo hức đưa tay vẫy.”** Có tác dụng gì?

- A. Ngăn cách trạng ngữ và các vế câu
- B. Ngăn cách các vế câu
- C. Ngăn cách các bộ phận có cùng chức vụ

Câu 10. Hai câu “**Có một diễn viên già đã về hưu và sống độc thân. Mùa hè năm ấy, ông về một làng vắng vẻ ở vùng núi, sống với gia đình người em là giáo viên trường làng**” được liên kết với nhau bằng cách nào?

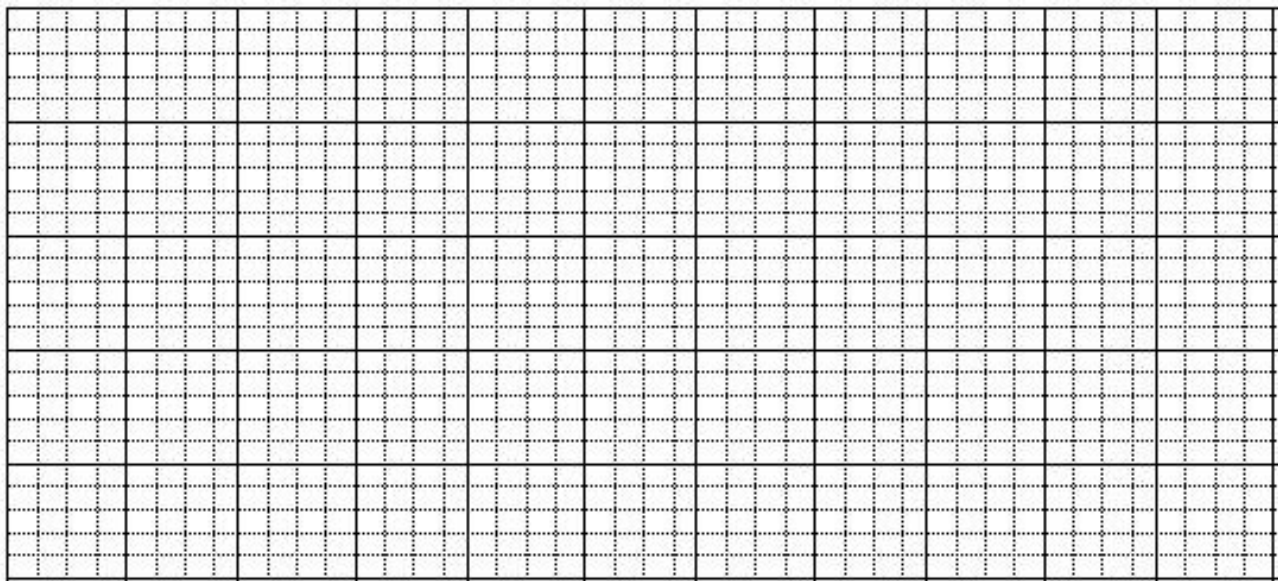
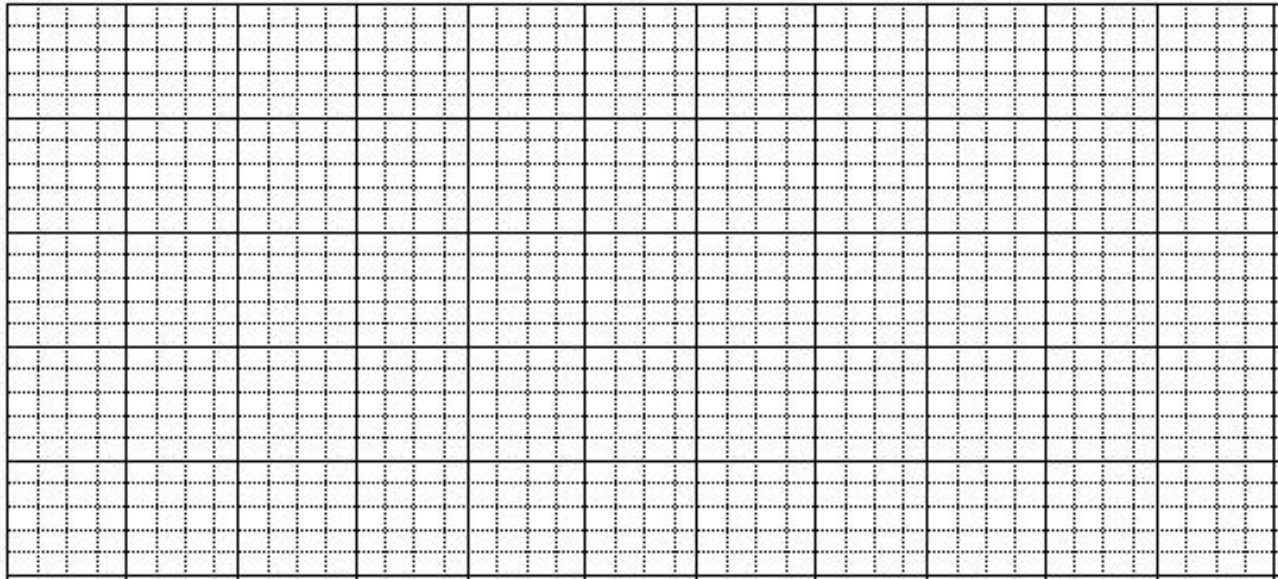
- A. lặp từ ngữ
- B. thay thế từ ngữ
- C. dùng từ ngữ nối

## II. CHÍNH TẢ, TẬP LÀM VĂN

### 1. Nghe – viết

Nghe và viết lại đoạn trích sau vào dòng kẻ ô ly

*Cuối hè đầu thu, khi hương hoa sữa đi khắp ngõ ngách báo hiệu Thu về cũng là lúc người ta rục rịch làm cốm. Làng cốm Vòng lại rộn rã hơn bao ngày thường, người ta xát vỏ, đãi trấu, người ta giã cốm thành thạch, có khi đến khuya vẫn chưa nghỉ tay. Cốt sao cho sáng sớm, có gánh cốm thơm, dẻo hơi ẩm, trao tận tay những con người đang mòn mỏi đợi thu về trong sắc cốm xanh mát.*



**2. Tập làm văn**

**Hãy viết một bài văn ngắn (khoảng 15 câu) tả lại một khu vườn mà em đã được ngắm.**

.....

.....

.....

# Hava MATH

A series of 20 horizontal dotted lines for writing.

## HƯỚNG DẪN GIẢI ĐÁP ĐỀ SỐ 35

### I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN, LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Câu 1. A

Câu 2. B

Câu 3. A

Câu 4. B

Câu 5. B

Câu 6. A

Câu 7. A

Câu 8. B

Câu 9. C

Câu 10. B

### II. CHÍNH TẢ, TẬP LÀM VĂN

#### 1. Nghe – viết

#### Đánh giá viết dựa trên:

- Viết đúng kiểu chữ cái kiểu chữ thường, cỡ to và vừa.
- Viết đúng các từ ngữ.
- Viết đúng chính tả bài viết có độ dài khoảng 30 chữ.

Viết tốc độ tối thiểu 30 chữ / 15 phút

## 2. Tập làm văn

### Dàn ý tham khảo bài văn tả khu vườn.

#### 1. Mở bài:

- Mỗi cảnh đẹp của làng quê Việt Nam đều đem đến cho em một ấn tượng riêng thật lí thú: cảnh một dòng sông, cảnh một vườn dứa, cảnh một vườn cây trái sum suê hoặc cảnh một vườn cau vườn mình trong nắng sớm...

- Có một khu vườn làm say lòng em không kém, đó là khu vườn trong bài văn Lao Xao của nhà văn Duy Khán. Đọc bài văn Lao Xao của ông, trước mắt em hiện ra một bức tranh làng quê Việt Nam với khu vườn đầy màu sắc, âm thanh và hương vị vào một ngày chớm hè, đẹp trời.

#### 2. Thân bài:

##### a. Cảnh cây cối, hoa, ong và bướm

- Khu vườn có màu xanh của cây cối um tùm. Nhiều loại cây trái cao thấp khác nhau với những cành lá xum xuê.

- Khu vườn hiện lên với màu sắc và hương thơm đặc trưng của những thứ hoa của vùng quê Kinh Bắc: “Cây hoa lan nở hoa trắng xóa. Hoa giẻ từng chùm mảnh dẻ ...thơm như mùi mít chín”

- Khu vườn có âm thanh của đàn ong “ong vàng, ong vò vẽ, ong mật đánh lộn nhau để hút mật ở hoa”.

- Từng đàn bướm hiền lành bỏ chỗ lao xao khi bị các loài ong xua đuổi.

- Cây cối, hoa, ong và bướm là những sự vật góp phần tạo nên vẻ sống động, tươi đẹp của khu vườn.



## b. Cảnh các loài chim

- Nổi bật trên bức tranh đầy màu sắc, âm thanh và hương vị của khu vườn chính là hình ảnh các loài chim. Bao nhiêu loài chim tụ hội về đây khoe sắc và khoe tiếng hót. Mỗi loại có tiếng kêu, tiếng hót riêng nhưng tất cả hòa vào nhau tạo nên âm thanh ồn ã của khu vườn.

- Chim bồ câu vừa bay vừa kêu cứ như bị ai đuổi đánh “Các... các... các

- Những chú sáo sậu, sáo đen đậu trên lưng trâu mà hót mừng được mùa.

- Riêng chim tu hú kêu báo mùa vải chín.

- Đàn chim ngói hay qua rồi vội vã kéo nhau về hướng mặt trời lặn.

- Những chú chim nhạn bay liệng tít tận mây xanh.

- Những chú chim hiền lành gắn liền với cuộc sống của con người.

- Chúng hợp thành một thế giới đáng yêu với những âm thanh rộn rã tung bừng. Nó làm cho cuộc sống của con người thêm vui, thêm sống động...

- Bên cạnh những loài chim gần gũi đáng yêu, ta bắt gặp trong khu vườn những loài chim mà bấy lâu nay con người gán cho nó những “cái tội” mà nó không có hoặc mọi người ghét chúng bởi chúng có hại cho cuộc sống của con người.

- Những chú chim bìm bịp khoác bộ áo cánh nâu suốt đêm ngày rúc trong bụi cây kêu “bịp bịp”. Không biết từ bao giờ, con người gán cho nó cái tội “lừa bịp” để rồi suốt ngày đêm nó phải rúc trong các bụi cây và cất tiếng kêu ai oán.

- Những con diều hâu mũi khoằm luôn rình mò để bắt trộm gà.

- Những con quạ đen, quạ khoang lia lia láu láu thường bắt gà con và ăn trộm trứng gà.

- Những con chim cắt cánh nhọn như dao bầu chọc tiết lợn. Chúng thường dùng cánh xía chết chim bồ câu của người nuôi.

- Những chú chim chèo bẻo vừa có tật xấu lại vừa “làm” được việc tốt. Nó xấu bởi nó là “kẻ cắp”. Còn nó “tốt” bởi nó biết đánh điều hâu, đánh quạ, đánh chim cắt, những loài chim chuyên rình lấy trộm trứng, bắt trộm gà và giết chim bồ câu...

### **3. Kết bài:**

- Khu vườn với cây cối xanh tươi, với hương hoa ngào ngạt, với muôn vàn âm thanh của ong bướm chim muông đã làm cho bức tranh làng quê Việt Nam thêm thân thương, nồng ấm.

- Em thêm yêu cảnh làng quê Việt Nam với thiên nhiên tươi đẹp đầy âm thanh, màu sắc và hương vị ngọt ngào...